

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016
trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 2285/QĐ-BTP ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Văn bản số 69/STP ngày 17/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- HĐPHPBGDPL TW;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên HĐPHPBGDPL tỉnh;
- Lưu VT, K2. **/ct**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng

KẾ HOẠCH

Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số **585** /QĐ-UBND ngày **02** / **3** /2016
của UBND tỉnh Bình Định)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm trang bị, nâng cao kiến thức pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân; qua đó, hình thành tình cảm, niềm tin vào pháp luật; giúp cho các chủ thể khi tham gia quan hệ pháp luật có hành vi xử sự phù hợp với quy định của pháp luật; góp phần phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ tinh thần của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; bám sát nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp và nhiệm vụ chính trị của tỉnh trong năm 2016.

- Triển khai nhiệm vụ có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả.

- Hình thức, nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) phải phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn dân cư để đảm bảo quyền được thông tin pháp luật và chủ động tìm hiểu pháp luật của công dân.

- Tăng cường phối hợp, nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện và cấp xã để công tác PBGDPL được thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất, thường xuyên và hiệu quả.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Nội dung

a) Văn bản pháp luật

- Các văn bản pháp luật của Trung ương, của tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, các luật, pháp lệnh mới được ban hành. Trong đó tập trung vào các đạo luật: Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014, Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015, Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015, Luật Mặt trận Tổ quốc

Việt Nam năm 2015, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội năm 2015...; các luật liên quan đến quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân như: Bộ luật Dân sự (sửa đổi), Bộ luật Hình sự (sửa đổi), Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Luật Hộ tịch năm 2014, Luật Tạm giữ, tạm giam năm 2015, Luật Căn cước công dân năm 2014, pháp luật về bồi thường của Nhà nước... và các văn bản pháp luật phục vụ nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương.

- Tổ chức giới thiệu, phổ biến chủ trương, quan điểm, chính sách trong các dự thảo luật dự kiến trình Quốc hội cho ý kiến hoặc thông qua trong năm 2016 như: Dự thảo Luật Tiếp cận thông tin, dự thảo Luật Về hội, dự thảo Luật Biểu tình, dự thảo Luật Chứng thực, dự thảo Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi)...

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận, các quy định pháp luật mới ban hành thuộc các chuyên ngành, lĩnh vực trọng tâm, quan trọng trong kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như: Quốc phòng, an ninh; phòng, chống tham nhũng; an toàn giao thông; lao động; đất đai; nhà ở; thuế; xây dựng; quy chế dân chủ ở cơ sở; khiếu nại, tố cáo; hôn nhân và gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; phòng, chống mua bán người; phòng, chống mại dâm, ma túy; bình đẳng giới; bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; phòng cháy, chữa cháy; Thừa phát lại; xử lý vi phạm hành chính; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; nghĩa vụ quân sự...

b) Điều ước quốc tế

Tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu nội dung các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp; chú trọng Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU.

2. Đối tượng

- PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức; học sinh, sinh viên; lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- PBGDPL cho một số đối tượng đặc thù, cụ thể: Người dân ở các vùng dân tộc thiểu số thuộc các huyện miền núi; ngư dân các huyện, thành phố ven biển trong tỉnh; người lao động trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; nạn nhân bạo lực gia đình; người tàn tật; người đang chấp hành hình phạt tù; người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người bị phạt tù được hưởng án treo.

3. Hình thức

Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức lựa chọn hoặc hướng dẫn lựa chọn hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng, nội dung, địa bàn trong số các hình thức cơ bản như: Phổ biến pháp luật trực tiếp; tư

vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp phích, tranh cổ động; đăng tải trên công báo; đăng tải thông tin pháp luật trên Trang Thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan Nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở; lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của các tổ chức chính trị và đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật; triển khai thực hiện “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và các thiết chế văn hóa ở cơ sở; thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân và các hình thức khác.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 09/11/2012 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh và tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Cả năm (Tổ chức sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp).

b) Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; huyện, thị xã, thành phố năm 2016

- Cơ quan thực hiện: Cơ quan thường trực của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (Sở Tư pháp); Cơ quan thường trực của Hội đồng Phối hợp PBGDPL huyện, thị xã, thành phố (Phòng Tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Tổ chức Ngày Pháp luật năm 2016 trên địa bàn tỉnh

- Hướng dẫn nội dung, hình thức, tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật năm 2016 trên địa bàn tỉnh.
 - + Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.
 - + Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

d) Tổ chức biên soạn, in ấn, phát hành các tài liệu PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng điểm địa phương tiếp cận pháp luật, hướng dẫn xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Trách nhiệm tham mưu và giúp UBND tỉnh triển khai Quyết định phổ biến các văn bản luật

a) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Luật Tổ chức Chính quyền địa phương

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tài chính.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2016.

b) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và bầu cử Đại biểu HĐND năm 2015

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2016.

c) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Luật Tài nguyên, môi trường Biển và Hải đảo

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2016.

d) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2016.

đ) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, Luật Bảo hiểm y tế (sửa đổi, bổ sung năm 2014)

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2016.

e) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Luật Nghĩa vụ quân sự

- Cơ quan thực hiện: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2016.

g) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về “Quản lý hoạt động của người, phương tiện hoạt động trong khu vực biên giới biển”

- Cơ quan thực hiện: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố tuyến biển.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2016.

h) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Luật An toàn, vệ sinh lao động

- Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế, Sở Tư pháp, Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2016.

i) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Bộ luật Hình sự (sửa đổi), Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi)

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2016.

k) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Bộ luật Dân sự (sửa đổi), Bộ luật Tố tụng Dân sự (sửa đổi)

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2016.

l) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Hiệp định đổi tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU

- Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2016.

m) Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phổ biến Luật Tạm giữ, tạm giam; Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2016.

* Ngoài các sở, ban, ngành được phân công trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định ban hành Kế hoạch phổ biến các văn bản luật, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có nhu cầu hoặc theo chỉ đạo của ngành cấp trên trong việc trình UBND tỉnh triển khai các luật khác phải có sự trao đổi, thống nhất với Sở Tư pháp trước khi trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. Khi tổ chức hội nghị phổ biến các văn bản pháp luật cần tập trung vào thành phần là thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Báo cáo viên pháp luật tỉnh và các thành phần khác có liên quan. Tại hội nghị phổ biến các văn bản pháp luật do UBND tỉnh tổ chức hoặc các sở, ban, ngành được phân công giúp UBND tỉnh tổ chức hội nghị, được mời Báo cáo viên ở Trung ương về tỉnh để triển khai.

3. Triển khai thực hiện Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL năm 2016

a) Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường” được ban hành theo Quyết định số 1928/QĐ-TTg ngày 20/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ

- Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, Sở Tài chính, UBND huyện, thị xã, thành phố.

b) Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước”

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Công an tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố.

c) Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số” giai đoạn 2013 – 2016

- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh, Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố.

d) Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định” giai đoạn II (2015 - 2016) theo Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 06/02/2015 của UBND tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Liên đoàn Lao động tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Tư pháp, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố.

đ) Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác PBGDPL về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013 - 2016” theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của UBND tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, UBND huyện, thị xã, thành phố.

e) Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư” giai đoạn 2013 – 2016 theo Quyết định số 1805/QĐ-UBND ngày 04/6/2015 của UBND tỉnh

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Hội Nông dân tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính.

g) Đề án “Tăng cường PBGDPL cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo” giai đoạn 2013 – 2016 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 29/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định (Tổng kết thực hiện Đề án trong quý IV/2016)

- Cơ quan thực hiện: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, thị xã, thành phố.

h) Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật” giai đoạn 2014 - 2016 theo Quyết định số 1580/QĐ-UBND ngày 21/5/2014 của UBND tỉnh Bình Định

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tài chính, UBND huyện, thị xã, thành phố.

i) Đề án “Xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh” giai đoạn 2015 - 2016 theo Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của UBND tỉnh Bình Định

- Cơ quan thực hiện: Hội Luật gia tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, UBND huyện, thị xã, thành phố.

k) Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên” (Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp)

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, Công an tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố.

l) Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân” từ năm 2012 - 2016

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ban Nội chính Tỉnh ủy, Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố.

m) Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL trên Đài Truyền hình Việt Nam” giai đoạn 2013 – 2016

- Cơ quan thực hiện: Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, UBND huyện, thị xã, thành phố.

4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp

a) Triển khai thi hành Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở và Quyết định số 3727/QĐ-UBND ngày 06/12/2013 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức thành viên của Mặt trận cấp huyện, cấp xã; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch phối hợp giữa Sở Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về phối hợp đẩy mạnh công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2017

- Đề nghị Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh chủ trì thực hiện Kế hoạch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) PBGDPL đối với Cựu chiến binh (theo Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCCBVN ngày 09/6/2008 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam)

- Đề nghị Hội Cựu chiến binh tỉnh chủ trì thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các Sở, ngành liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Công tác xây dựng, quản lý và khai thác Tủ sách pháp luật

Rà soát, thống kê, kiểm tra, báo cáo đánh giá tình hình xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật sau 05 năm thực hiện Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2309/QĐ-CTUBND ngày 08/10/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định, hướng

tới việc xây dựng mô hình Tủ sách pháp luật điện tử theo Kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và Hội đồng Phối hợp PBGDPL huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch cụ thể của Bộ Tư pháp.

6. Một số nhiệm vụ công tác hòa giải ở cơ sở

a) Tổ chức triển khai Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp) cho báo cáo viên, hòa giải viên nhằm nâng cao kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải; cung cấp tài liệu nghiệp vụ cho hòa giải viên nhằm chuẩn hóa tài liệu về hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND huyện, thị xã, thành phố, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Quý II, III năm 2016 (Theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp).

b) Tham gia Hội thi Hòa giải viên giỏi toàn quốc năm 2016

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND huyện, thị xã, thành phố, cấp xã có hòa giải viên tham gia Hội thi Hòa giải viên giỏi toàn quốc năm 2016.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp.

7. Công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

8. Công tác xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện quản lý, theo dõi nhiệm vụ xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp - Hộ tịch.

Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia chủ trì phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện quản lý, theo dõi nhiệm vụ xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

- Cơ quan phối hợp, thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

9. Kiểm tra công tác PBGDPL

a) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL năm 2016 theo hướng:

- Cơ quan chủ trì, thực hiện: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và Hội đồng Phối hợp PBGDPL huyện, thị xã, thành phố.
- Phối hợp thực hiện: Thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh và thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện công tác hòa giải tại xã, phường, thị trấn, kết hợp kiểm tra, đánh giá tình hình xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước tại cơ sở

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2016.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

- Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này.
- Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể tỉnh; cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào nhiệm vụ chính trị và tình hình cụ thể của cơ quan, tổ chức, địa phương xây dựng và triển khai Kế hoạch PBGDPL năm 2016.
- Định kỳ 6 tháng và cuối năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) theo quy định tại Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 03/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về công tác thống kê của Ngành Tư pháp và theo hướng dẫn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.

2. Kinh phí và các điều kiện bảo đảm thực hiện Kế hoạch

- a) Kinh phí cấp cho Cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh được bố trí trong dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2016.
- b) Từ nguồn kinh phí thường xuyên cấp cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2016 của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật.
- c) Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch cụ thể căn cứ theo quy định tại các văn bản ban hành, phê duyệt các Chương trình, Đề án, Kế hoạch đó.

Giao Giám đốc Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo những vấn đề vướng mắc, khó khăn cho Chủ tịch UBND tỉnh để xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

th

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Cao Thắng